

Số: 22 /KH-BQLNN

Khánh Hòa, ngày 14 tháng 01 năm 2019

KẾ HOẠCH

Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2019

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật An toàn thông tin số 86/2015/QH13 ngày 11/9/2015;

Căn cứ Nghị Định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính Phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước;

Căn cứ Kế hoạch số 7310/KH-UBND ngày 29/10/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 27/11/2017 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định trao đổi, xử lý văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Kế hoạch số 11132A/KH-UBND ngày 31/10/2018 về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước tỉnh Khánh Hòa năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 4052/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND Tỉnh Khánh Hòa V/v đổi tên Ban QLDA các công trình Giao Thông & Thủy Lợi tỉnh Khánh Hòa thành Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức;

Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Ban năm 2019, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu tổng quát

Đẩy mạnh ứng dụng hiệu quả CNTT trong hoạt động của cơ quan nhằm tăng

cường công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành của lãnh đạo; tăng cường tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động hành chính, kịp thời phục vụ nhu cầu của người dân và doanh nghiệp.

Duy trì hoạt động ổn định, nâng cấp hoàn thiện hệ thống mạng nhằm mục đích tạo môi trường làm việc điện tử (quản lý điều hành, xử lý tác nghiệp) trong phạm vi cơ quan.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Trang thông tin điện tử của cơ quan cung cấp thông tin theo đúng quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

Số lượng các gói thầu có hình thức chào hàng cạnh tranh, gói thầu quy mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế do Ban làm chủ đầu tư được thực hiện đấu thầu qua mạng đúng quy định.

b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan

Sử dụng phần mềm E-Office thực hiện công tác chỉ đạo điều hành trong nội bộ Ban và trao đổi văn bản dưới dạng điện tử với các cơ quan nhà nước, phần đấu đạt trên 85% văn bản hành chính không mật trao đổi dưới dạng điện tử.

Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ trong công tác chuyên môn và công việc hành chính của Ban.

Sử dụng hiệu quả phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh, phần đấu đạt 100% hồ sơ công chức, viên chức của được cập nhật và quản lý hoàn toàn trên phần mềm.

Đầu tư thay thế các thiết bị, hạ tầng CNTT đã xuống cấp, chú trọng đào tạo nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn cho viên chức phụ trách CNTT để đáp ứng được yêu cầu thực thi các nhiệm vụ thực tế.

3. Yêu cầu

Việc triển khai ứng dụng CNTT cần phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng nghiệp vụ và toàn bộ CBVC của Ban.

100% viên chức có nghiệp vụ khai thác và sử dụng thành thạo các ứng dụng, phần mềm đã và đang triển khai.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Ban biên tập Trang thông tin điện tử thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của cơ quan, bảo đảm đáp ứng các

yêu cầu về cung cấp thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ; triển khai hiệu quả các hoạt động nâng cấp, công tác an toàn thông tin cho trang thông tin điện tử, bảo đảm kênh cung cấp, trao đổi thông tin giữa cơ quan với người dân, doanh nghiệp được duy trì ổn định, liên tục và thông suốt.

Phòng QLDA triển khai thực hiện việc tổ chức đấu thầu qua mạng đối với các gói thầu có hình thức chào hàng cạnh tranh, gói thầu quy mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế, bảo đảm đạt chỉ tiêu được giao theo lộ trình triển khai của tỉnh.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan

Các Phòng nghiệp vụ thuộc Ban tiếp tục tổ chức khai thác sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung đã được triển khai như:

Duy trì sử dụng phần mềm E-Office, các phần mềm chuyên ngành khác trong giải quyết công việc. Triển khai sử dụng chữ ký số, chứng thư số trong trao đổi, lưu trữ và xử lý văn bản điện tử.

100% công chức, viên chức sử dụng thường xuyên thư điện tử công vụ.

95% văn bản hành chính trong danh mục do UBND tỉnh quy định được trao đổi, lưu trữ, xử lý dưới dạng điện tử.

100% công việc trên phần mềm nhắc việc của UBND tỉnh được trả lời đúng hạn.

Tiếp tục cập nhật và hoàn thiện thông tin công chức, viên chức trên phần mềm Quản lý cán bộ, công chức, viên chức tỉnh.

3. Công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ tại Kế hoạch bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong ứng dụng CNTT của Ban.

Kịp thời phổ biến, hướng dẫn thực thi công tác an toàn, an ninh thông tin của các cơ quan cấp trên. Tổ chức quán triệt việc thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho toàn bộ CBVC trong cơ quan; kịp thời ngăn chặn, chủ động phòng, chống các cuộc tấn công vào hệ công nghệ thông tin. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng các thiết bị có khả năng mang tin và trao đổi thông tin để phòng ngừa lộ, lọt thông tin.

4. Đào tạo, tập huấn nguồn nhân lực công nghệ thông tin

Cử cán bộ chuyên trách về CNTT tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về CNTT (về quản trị mạng, quản trị hệ thống, an toàn, an ninh thông tin...) và tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng kiến thức tin học, nghiệp vụ, quy trình thực hiện các ứng dụng, phần mềm đã và đang triển khai cho cán bộ, công chức, viên chức tại Ban.

5. Đầu tư nâng cấp hạ tầng, công nghệ thông tin

Cán bộ chuyên trách CNTT thực hiện đề xuất nâng cấp, bảo trì, sửa chữa các thiết bị cũ và thay thế mới các thiết bị đã hỏng, xây dựng kế hoạch, lộ trình đầu tư cụ thể cho từng hạng mục trình lãnh đạo.

Tổ chức rà soát, đánh giá và kiến nghị bổ sung, hoàn thiện chức năng các phần mềm trên cơ sở nhu cầu sử dụng thực tế tại cơ quan; kết hợp nghiên cứu, góp ý, đề xuất các giải pháp kỹ thuật mới nhằm tạo thuận lợi hơn trong thao tác, xử lý.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được trích từ nguồn kinh phí hoạt động thường xuyên của Ban.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính – Tổng hợp

Tham mưu cho lãnh đạo bố trí kinh phí đầu tư hạ tầng CNTT, kinh phí duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử.

Theo dõi đôn đốc các Phòng nghiệp vụ thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Giám đốc Ban.

- Chủ trì phối hợp các Phòng chuyên môn rà soát, bổ sung, cập nhật các nội dung được cung cấp trên Trang thông tin điện tử...

2. Ban biên tập Trang thông tin điện tử

Thường xuyên theo dõi, đăng tải, cập nhật đầy đủ các thông tin trên Trang thông tin điện tử.

3. Các Phòng nghiệp vụ

Chủ động phối hợp với Phòng Tài chính – Tổng hợp thực hiện các nội dung và đảm bảo thời gian theo kế hoạch đề ra.

Cụ thể hóa nội dung, kế hoạch vào phần việc thuộc Phòng quản lý.

Trên đây là Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn năm 2019. Yêu cầu các Phòng nghiệp vụ nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Ban (để b/cáo);
- Các Phòng chuyên môn thuộc Ban;
- Lưu VT, QT.

GIÁM ĐỐC



Quách Thanh Sơn